**Tiết 121   ĐỌC MỞ RỘNG THỂ LOẠI :****CÁI BÓNG TRÊN TƯỜNG**

- Nguyễn Đình Thi -

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Phân tích và đánh giá được giá trị nội dung, nghệ thuật của văn bản *Cái bóng trên tường:*

+ Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của bi kịch như: xung đột, hành động, cốt truyện, lời thoại.

+ Nhận biết và phân tích được mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của văn bản văn học.

+ Nêu được nội dung bao quát của văn bản; bước đầu biết phân tích các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm.

+ Nhận biết được vai trò của người của người đọc và bối cảnh tiếp nhận đối với việc đọc hiểu tác phẩm văn học.

**2*.* Phẩm chất:** Biết giữ niềm tin trong gia đình và có cách hành xử phù hợp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Thiết bị dạy học**

- Máy tính, máy chiếu đa năng (Ti vi)

**2. Học liệu:**

- SGK, tài liệu tham khảo

- Tư liệu: Tranh ảnh và phim: GV sử dụng tranh, ảnh, tranh, video liên quan.

- Phiếu học tập: HS chuẩn bị các phiếu học tập ở nhà.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ Giáo viên và học sinh** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV sử dụng kĩ thuật công não và trình bày 1 phút:**  **Yêu cầu:** Em hãy đọc lại VB “*Chuyện người con gái Nam Xương”* đã học ở bài 4 – Con người trong thế giới kì ảo và trả lời câu hỏi: Chi tiết “cái bóng” có giá trị gì trong văn bản?  *Description: A person holding a baby  Description automatically generated*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**   * HS suy nghĩ cá nhân, giơ tay trả lời. * GV động viên, khuyến khích HS.   **Bước 3: Báo cáo kết quả**   * GV gọi một số HS chia sẻ suy nghĩ. * Các HS khác nhận xét, bổ sung.   **Bước 4: Kết luận, nhận định:** Nhận xét câu trả lời của HS, dẫn dắt để kết nối hoạt động hình thành kiến thức mới.  **GV dẫn vào bài mới:**  Chi tiết chiếc bóng trên vách là một sáng tạo nghệ thuật độc đáo của Nguyễn Dữ trong tác phẩm *Chuyện người con gái Nam Xương,* lấy cảm hứng từ một truyện dân gian mang tên *Vợ chàng Trương.* Cũng từ chi tiết độc đáo này, Nguyễn Đình Thi đã viết nên một vở bi kịch đặc sắc, để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người đọc về nỗi oan khuất của nàng Vũ Thị Thiết. Để tìm hiểu những nét đặc sắc của vở bi kịch này, chúng ta cùng đi đọc hiểu VB ngày hôm nay - *“Cái bóng trên tường”.* | **Gợi ý sản phẩm học tập**  Suy nghĩ về chi tiết “cái bóng”:  - Giá trị nghệ thuật của chi tiết:   + Cái bóng là một chi tiết đặc sắc, là một sáng tạo nghệ thuật độc đáo làm cho câu chuyện hấp dẫn hơn.  + Cái bóng là đầu mối, điểm thắt mở nút của câu chuyện: dẫn đến oan khuất và giải oan cho Vũ Nương.  - Giá trị nội dung, tư tưởng:  + Góp phần thể hiện, khắc họa rõ tính cách các nhân vật: Bé Đản ngây thơ; Trương Sinh hồ đồ, đa nghi; Vũ Nương yêu thương chồng con.  + Cái bóng góp phần tố cáo xã hội phong kiến bất công, khiến hạnh phúc của người phụ nữ hết sức mong manh. |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| **Thao tác 1: Hướng dẫn đọc văn bản**  **Bước 1*:* Chuyển giao nhiệm vụ**  - Phân vai HS đọc diễn cảm VB. Lưu ý giọng đọc phù hợp với từng nhân vật, ngữ cảnh.  - Đọc chú thích.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc VB.  - GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt từng yêu cầu.  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện 1 số HS đọc VB.  - Các HS khác nhận xét.  **Bước 4. Kết luận, nhận định** | **I. TRẢI NGHIỆM CÙNG VĂN BẢN**  **1. Đọc văn bản**  **-** Đọc  - Tìm hiểu chú thích (1), từ khó (nếu có). |
| **Thao tác 2: Tìm hiểu tác giả và VB *Cái bóng trên tường***  **Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ**  HS trả lời cá nhân:  - Nêu những hiểu biết của em về tác giả Nguyễn Đình Thi.  - Nêu xuất xứ của VB, xác định nhân vật, sự việc trong VB *Cái bóng trên tường.*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  HS suy nghĩ, trả lời cá nhân.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  HS đại diện nhóm báo cáo kết quả.  **Bước 4:** **Đánh giá, kết luận**  GV nhận xét đánh giá kết quả HS, chuẩn hóa kiến thức về tác giả và VB. | **2. Tìm hiểu chung về tác giả và VB *Cái bóng trên tường***  **a. Tác giả Nguyễn Đình Thi** (1924 – 2003)  - Là nhà thơ, nhà văn, nhà phê bình văn học, nhạc sĩ, tác giả của nhiều tác phẩm nổi tiếng thuộc các thể loại: thơ, truyện, kịch, âm nhạc,…  **b. Tìm hiểu chung về VB**  - **Xuất xứ:** Được in trong *Tuyển tập Nguyễn Đình Thi,* NXB Văn học, 1993.  - **Nhân vật:** Người chồng, người vợ, tiếng đứa con, tiếng người chồng, bóng người vợ.  - **Sự việc:** Cuộc nói chuyện giữa người chồng và đứa bé về chiếc bóng trên tường, từ đó gây ra nỗi oan khuất của người vợ. |

**PHT Phần Suy ngẫm và phản hồi**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP 01: ĐẶC ĐIỂM CỦA THỂ LOẠI BI KỊCH ĐƯỢC THỂ HIỆN QUA VB *CÁI BÓNG TRÊN TƯỜNG***  **Nêu một số dấu hiệu giúp em nhận biết văn bản trên thuộc thể loại bi kịch:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Yếu tố** | **Trong bi kịch** | **Trong VB *Cái bóng trên tường*** | | Nhân vật |  |  | | Xung đột |  |  | | Cốt truyện |  |  | | Lời thoại |  |  | |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 02: TÌM HIỂU THÁI ĐỘ, CÁCH ỨNG XỬ CỦA NHÂN VẬT NGƯỜI CHỒNG VÀ NGƯỜI VỢ TRONG VB**   | **Người chồng** | **Người vợ** | | --- | --- | | Ban đầu: |  | | Sau khi biết sự thật: |  |   **=> Nguyên nhân dẫn đến việc thay đổi thái độ, cách ứng xử của người chồng đối với vợ mình ở cuối văn bản:** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thao tác 1: Hướng dẫn HS tìm hiểu đặc điểm của thể loại bi kịch**  **Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ**  GV phân công thảo luận theo nhóm bàn hoàn thành PHT 01.  **Thời gian thảo luận**: 05 phút  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó thảo luận trong nhóm theo yêu cầu.  - GV khuyến khích, hỗ trợ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi 1 – 2 nhóm báo cáo kết quả.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV chuẩn kiến thức cho HS. | **II. SUY NGẪM VÀ PHẢN HỒI**  **1. Đặc điểm của thể loại bi kịch được thể hiện qua VB**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Yếu tố** | **Trong bi kịch** | **Trong VB *Cái bóng trên tường*** | | Nhân vật | Nhân vật chính trong bi kịch thường có bản chất tốt đẹp, có khát vọng vượt lên và thách thức số phận, nhưng cũng có thể có những nhược điểm, sai lầm dẫn đến phải trả giá đắt, thậm chí bằng cả cuộc đời của mình và những gì mình trân trọng. | - Người chồng là người yêu vợ, thương con, trọng tình nghĩa nhưng chỉ vì sự nghi ngờ, ghen tuông đã gây ra nỗi oan khuất của người vợ,  khiến người vợ mà mình thương yêu rời xa mình mãi mãi.  - Người vợ là hiện thân cho những phẩm chất tốt đẹp. | | Xung đột | Thường nảy sinh giữa cái cao cả với cái cao cả, giữa cái cao cả với cái thấp kém | Xung đột giữa cái cao cả (lòng chung thủy của người vợ) với cái thấp kém (sự ghen tuông hồ đồ của người chồng) | | Cốt truyện | Thường dẫn đến những tổn thất, đau thương trong cuộc đời nhân vật chính | Tổn thất, đau thương gắn với nỗi bất hạnh của người vợ, sự cô đơn, ân hận, day dứt của người chồng | | Lời thoại | Thường mang tính trang trọng, triết lí, thể hiện quan điểm, ý chí và hành động tranh đấu của nhân vật bi kịch. | Nhiều lời thoại của người vợ, người chồng thể hiện đặc điểm này | | | |
| **Thao tác 1: Hướng dẫn HS tìm hiểu cốt truyện, xung đột kịch trong VB**  **Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ**  GV phân công thảo luận theo cặp đôi thực hiện yêu cầu: Tóm tắt cốt truyện và xác định xung đột/kiểu xung đột của văn bản.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó thảo luận theo yêu cầu.  - GV khuyến khích, hỗ trợ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi 1 – 2 cặp báo cáo kết quả.  - Các cặp khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV chuẩn kiến thức cho HS. | **2. Cốt truyện, xung đột kịch trong văn bản**  - **Tóm tắt cốt truyện kịch:** Người chồng, sau khi từng đi lính ở biên ải, tưởng là đã chết, bỗng nhiên trở về và gặp lại vợ con. Trong lúc đi thăm mộ mẹ, anh nghe tiếng đứa con nói về một người bố khác, đêm nào cũng đến với hai mẹ con. Người chồng nghĩ rằng vợ mình đã thay lòng đổi dạ, theo người đàn ông khác nên mắng nhiếc thậm tệ, một mực đuổi vợ ra khỏi nhà. Người vợ mang theo nỗi oan ra đi và gieo mình xuống sông. Biết tin, người chồng rất ngạc nhiên, thương xót và có phần hối hận vì đã nặng lời với vợ. Đêm đến, khi anh thắp đèn lên, đứa con chỉ lên bóng của anh trên tường và nói đó mới chính là bố Đản. Lúc này, người chồng mới hiểu ra rằng vợ mình vẫn luôn chung thuỷ, vì anh mà chịu đựng mọi khổ nhục. Thương xót vợ, người chồng ngã vật xuống và ngất đi. Trong cơn mê man, anh trông thấy bóng vợ an ủi mình, nói rằng nàng vẫn luôn ở bên anh qua cái bóng trên tường mỗi khi anh thắp đèn lên.  - **Xung đột của vở kịch:** xung đột giữa thói ghen tuông hồ đồ của người chồng với lòng thuỷ chung của người vợ.  => Đây là kiểu xung đột giữa cái cao cả với cái thấp kém, tạo nên bi kịch của tác phẩm. | | |
| **Thao tác 2: Hướng dẫn HS tìm hiểu thái độ, cách ứng xử của người chồng và người vợ trong VB**  **Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ**  Lớp thảo luận theo nhóm bàn hoàn thành PHT 02.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận nhóm theo yêu cầu.  - GV quan sát, hỗ trợ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi 1 số nhóm đại diện báo cáo sản phẩm.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định** | **2. Thái độ, cách ứng xử của nhân vật người chồng và người vợ trong VB**   | **Người chồng** | **Người vợ** | | --- | --- | | Ban đầu nghĩ vợ đã phản bội, mạt sát và đuổi vợ ra khỏi nhà:  + Qua hành động: *Vơ chiếc gậy, dữ tợn xông đến, giơ lên, rồi lùi lại, buông rơi chiếc gậy.*  *+* Lời thoại:  *++ Thôi cô đi đi, đừng để tôi túm lấy cô mà ném xuống sông kia, thì tôi lại có tội với thằng bé.*  ++ *Thôi dù thế nào, tôi cũng không ở với cô được! Cô để cho tôi nuôi thằng bé cho yên lành, thà chẳng có mẹ còn hơn…Cô đừng bao giờ đặt chân đến đây nữa!...* | Chịu đựng sự đối xử nặng nề của chồng, đã tự tử bằng cách nhảy xuống sông:  + Khi bị chồng buộc tội, người vợ đã cố giải thích nhưng người chồng đều bỏ ngoài tai:  ++ *…Không có đâu, anh ơi. Làm gì có chuyện ấy, anh nghĩ oan cho em.*  *++ Giời cao đất dày ơi, có thấu cho tôi không! Anh ơi, anh không tin được em à? Em làm sao mà thay lòng đổi dạ với anh! Anh nhìn lại em xem nào.*  *…* | | Sau khi biết sự thật, ngạc nhiên và hối hận vì đã đối xử quá nặng nề với vợ:  + Hành động: *bưng mâm cơm cũng đặt trên ghế giữa sân, thắp hương, vái ra phía sông*  + Lời thoại: *Em tha tội cho anh!...Giời ơi, em tha tội cho anh…Không có thằng Đản, thì anh cũng chết theo em…Anh ngu dại quá…Làm sao còn chuộc lại được…Em tha tội cho anh…Em ơi…*  *…* | Dù đã ra đi, vẫn hiện diện bên chồng, an ủi và tiếp thêm sức sống cho chồng qua cái bóng trên tường:  ++ *Anh nhìn con thì thấy em. Anh nhìn cây táo này, cái sân này, chỗ bờ sông này thì thấy em. Anh nhìn đất, nhìn trời thì thấy em…*  *++ Cứ mỗi tối, anh thắp đèn thì em sẽ về, cứ mỗi tối anh thắp đèn lên thì sẽ thấy em. Anh thắp đèn lên, sẽ thấy em.* |   => Nguyên nhân thay đổi thái độ, cách ứng xử của người chồng đối với vợ mình ở cuối văn bản:  - Do cách ứng xử của người vợ: Hành động người vợ nhảy xuống sông tự tử như là một cách chứng minh sự trong sạch của bản thân là điều mà người chồng không ngờ tới. Chính hành động này khiến người chồng có sự ân hận, xót xa dù chưa biết được sự thật về nỗi oan của người vợ.  - Do sự thay đổi nhận thức và tỉnh ngộ của chính nhân vật người chồng: biết mình đã hiểu lầm lời nói ngây thơ của con, hiểu lầm và kết tội oan cho vợ. | | |
| **Thao tác 3: Hướng dẫn HS tìm hiểu chủ đề, thông điệp của văn bản**  **Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ**  HS suy nghĩ cá nhân, trả lời câu hỏi: Xác định chủ đề, thông điệp của văn bản.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân  - GV quan sát, hỗ trợ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi 1 – 2 HS phát biểu.  - Các HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định** | **3. Chủ đề, thông điệp của văn bản**  **- Chủ đề:** Sự hồ đồ dẫn đến kết cục bi thương và hậu quả đáng tiếc trong cuộc sống gia đình.  - **Thông điệp:** Cần cẩn trọng khi nhìn nhận, xét đoán người khác, đồng thời hãy sống độ lượng và biết tha thứ. | | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *- Nêu những đặc sắc nghệ thuật, nội dung của văn bản.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện suy nghĩ, trình bày cá nhân.  - GV theo dõi, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi đại diện một số HS trình bày.  - Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét, chốt kiến thức. | | **III. TỔNG KẾT**  **1. Nội dung**  - Qua chi tiết cái bóng trên tường, tác giả nói về niềm tin và lòng chung thủy trong mối quan hệ vợ chồng.  **2. Nghệ thuật**  - Ngôn ngữ gợi hình, gợi cảm  - Cốt truyện hấp dẫn, kịch tính.  - Xây dựng nhân vật đặc sắc. |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP** | |
| **Nhiệm vụ: Trả lời câu hỏi**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Yêu cầu:** *Phân tích ý nghĩa của hình ảnh “cái bóng trên tường” trong nhan đề và trong các lời thoại dưới đây:*  ***Bóng người vợ:*** *- Cứ mỗi tối, anh thắp đèn, thì em sẽ về, cứ mỗi tối anh thắp đèn lên thì sẽ thấy em. Anh thắp đèn lên, sẽ thấy em* (biến đi)  ***Người chồng:*** *- (tỉnh dậy) Em ơi, chẳng phải riêng một mình anh mà từ nay, hễ có ai thắp đèn buổi tối, trông lên cái bóng trên tường thì sẽ nhìn thấy em.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân, trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV gọi một số HS trả lời.  Các HS khác lắng nghe, nhận xét.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét, cho điểm sản phẩm của HS. | **Dự kiến sản phẩm:**  Về nghĩa đen: "cái bóng trên tường" chỉ bóng dáng của con người hắt lên tường bởi ánh đèn. Tuy nhiên, hình ảnh này trong VB có nghĩa biểu tượng sâu sắc:  - Thứ nhất, "cái bóng trên tường" có thể biểu trưng cho sự ngộ nhận, hiểu lầm và đánh giá sai lầm của người chồng về vợ mình. Những bóng dáng ảo ảnh này đã dẫn đến những hành động hồ đồ, ghen tuông mù quáng, gây ra những hậu quả bi thương.  - Thứ hai, "cái bóng trên tường" có thể được xem là hình ảnh thân thiết, đầm ấm của người vợ, người mẹ. Dù đã ra đi, nàng vẫn hiện diện bên chồng, an ủi và tiếp thêm sức sống cho chồng. Đây là biểu tượng của lòng thương yêu, độ lượng và sự tha thứ, cao cả. |
| **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Yêu cầu:** Chỉ ra sự khác biệt về cốt truyện, nhân vật trong kịch bản trên so với *Chuyện người con gái Nam Xương* (Nguyễn Dữ). Theo em, vì sao có sự khác biệt như vậy?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS suy nghĩ, làm việc cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ ở nhà.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  GV gọi đại diện một số HS trình bày sản phẩm học tập của mình ở các tiết sau  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và cho điểm HS.  **Dự kiến sản phẩm:**  - Sự khác biệt về cốt truyện, nhân vật:  + Trong *Chuyện người con gái Nam Xương:* người vợ sau khi nhảy xuống sông, nhờ Phan Lang nhắn nhủ chàng Trương lập đàn giải oan cho mình tại bến Hoàng Giang. Chàng Trương làm theo, thấy Vũ Nương ngồi trên kiệu hoa, giữa dòng thoắt ẩn thoắt hiện nói lời đa tạ và từ biệt chàng “chẳng thể trở về nhân gian được nữa”.  + Trong VB *Cái bóng trên tường:* Sau khi biết được sự thật, người chồng bưng mâm cơm cúng, thắp hương khấn vái, xin tha tội. Bóng người vợ hiện về an ủi người chồng và nói rằng chỉ cần người chồng thắp đèn lên thì sẽ thấy mình. Người vợ luôn ở bên hai bố con.  - Sự khác biệt do yêu cầu thể loại (kịch) và do sự nhận thức (theo lí giải của tác giả Lưu Quang Vũ). |  |

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Hoàn thiện các nội dung đã học trong bài;

- Chuẩn bị bài viết: *Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết*